

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
Triển khai thực hiện phát triển doanh nghiệp nhỏ
và vừa giai đoạn 2013 - 2015 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Thực hiện Quyết định số 1231/QĐ-TTg ngày 07/9/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2011 – 2015, Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình hành động triển khai, thực hiện phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa như sau:

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA

1. Quan điểm

- Thực hiện nhất quán về quan điểm, mục tiêu, các nhóm giải pháp, tổ chức thực hiện theo Quyết định số 1231/QĐ-TTg ngày 07/9/2012 của Thủ tướng Chính phủ; triển khai có hiệu quả Quyết định số 682/QĐ-UBND ngày 05/4/2013 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai, thực hiện phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2011 – 2015.

- Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa là chiến lược lâu dài, nhất quán, xuyên suốt trong Chương trình hành động; là nhiệm vụ quan trọng trong chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Mục tiêu

2.1 Mục tiêu chung

Đẩy nhanh tốc độ phát triển doanh nghiệp và nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp nhỏ và vừa; tạo môi trường đầu tư và kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận các cơ hội kinh doanh; hoàn thành mục tiêu phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2011 – 2015, góp phần hoàn thành thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2011 - 2015 của tỉnh đã đề ra.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Trong giai đoạn 2013 – 2015, mỗi năm có khoảng 650 doanh nghiệp được thành lập mới, nâng tổng số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đến hết năm 2015 đạt khoảng 6.500 doanh nghiệp;

- Tỷ trọng kim ngạch xuất nhập khẩu của khối doanh nghiệp nhỏ và vừa đạt khoảng 18 – 20% tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của toàn tỉnh;
- Đầu tư của khu vực doanh nghiệp nhỏ và vừa đạt khoảng 25 - 28% tổng vốn đầu tư toàn xã hội của tỉnh;
- Đóng góp của khối doanh nghiệp nhỏ và vừa đạt khoảng 20 – 25% giá trị tổng sản phẩm (GDP) toàn tỉnh;
- Khối doanh nghiệp nhỏ và vừa tạo thêm việc làm cho khoảng 6.000 lao động hàng năm.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Hoàn thiện khung pháp lý về gia nhập, hoạt động và rút khỏi thị trường của doanh nghiệp

1.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Hàng năm, chủ động rà soát, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc và tình trạng hoạt động của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các bộ, ngành liên quan; là cơ quan đầu mối, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh về cơ chế, chính sách phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa;

- Trên cơ sở thay đổi các quy định của pháp luật về doanh nghiệp, đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục nghiên cứu, rà soát kiến nghị điều chỉnh Bộ thủ tục hành chính nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân, đơn vị có liên quan thực hiện;

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh, đề xuất Bộ Kế hoạch và Đầu tư về cơ chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi để phát triển doanh nghiệp nói chung và phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa nói riêng.

1.2. Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh đề xuất, kiến nghị Bộ Tài chính ban hành thông tư sửa đổi, bổ sung về chế độ kế toán, đồng thời sửa đổi những nội dung, phương pháp kế toán không còn phù hợp với thông lệ quốc tế.

1.3. Cục Thuế tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan nghiên cứu, rà soát, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp liên quan đến lĩnh vực thuế, tài chính, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tài chính có biện pháp tháo gỡ kịp thời. Trong quá trình thực hiện các quy định của pháp luật về thuế và tình hình thực tế của tỉnh, Cục Thuế tỉnh cần chủ động đề xuất các giải pháp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp nhỏ và vừa phát triển.

2. Hỗ trợ tiếp cận tài chính, tín dụng và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

2.1. Ngân hàng nhà nước Chi nhánh tỉnh Hưng Yên, hệ thống ngân hàng thương mại, hệ thống Quỹ Tín dụng nhân dân trên địa bàn tỉnh và các cơ quan liên quan:

- Thực hiện tốt chính sách tiền tệ, nhất là chính sách lãi suất và kiểm soát mức tăng trưởng tín dụng hợp lý; xây dựng các giải pháp về tăng trưởng tín dụng phù hợp, tập trung ưu tiên vốn tín dụng phục vụ sản xuất nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu, công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp nhỏ và vừa, các dự án đầu tư khả thi theo chương trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; lựa chọn và cho vay đối với những doanh nghiệp có khả năng hoạt động hiệu quả; đáp ứng nhu cầu về vốn cho các doanh nghiệp, doanh nhân;

- Thực hiện tốt tinh thần chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước về những chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Tham mưu Ngân hàng nhà nước ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích các ngân hàng thương mại tăng mức dư nợ tín dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa;

2.2. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất UBND tỉnh kiến nghị Bộ Tài chính tham mưu, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 193/2001/QĐ-TTg ngày 20/12/2001 về việc ban hành Quy chế thành lập, hoạt động của Quỹ Tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa và Quyết định số 115/2004/QĐ-TTg ngày 25/6/2004 về việc sửa đổi, bổ sung quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa ban hành theo Quyết định 193/2001/QĐ-TTg ngày 20/12/2001.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ngành liên quan tham mưu trình UBND tỉnh quyết định thành lập và quản lý Quỹ Bảo lãnh tín dụng đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa theo tinh thần Công văn số 07/TTg-KTTH ngày 03/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc bảo lãnh tín dụng đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa.

2.3. Cục Thuế tỉnh hướng dẫn việc gia hạn, hoàn thuế; tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định miễn, giảm các khoản thuế theo chính sách hỗ trợ doanh nghiệp theo quy định tại Nghị quyết số 13/NQ-CP ngày 10/5/2012 về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ thị trường; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 07/01/2013 về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ thị trường, giải quyết nợ xấu...và các văn bản pháp lý khác có liên quan đến hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa về thuế;

3. Hỗ trợ đổi mới công nghệ và áp dụng công nghệ mới trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa

3.1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Triển khai, thực hiện có hiệu quả kế hoạch khoa học và công nghệ năm 2013. Tiếp tục nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh xây dựng, phê duyệt kế hoạch khoa học và công nghệ đến năm 2015; trong đó, cần chú trọng tạo điều

kiện thuận lợi để doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh tiếp cận và thực hiện;

- Triển khai, thực hiện việc đăng ký, xây dựng dự án tham gia Chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học – công nghệ và tổ chức khoa học – công nghệ công lập theo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 832/UBND-KT2 ngày 04/6/2013;

- Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh các đề xuất, kiến nghị về khoa học và công nghệ phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Trong quá trình thực hiện các quy định của pháp luật về khoa học và công nghệ nếu có khó khăn, vướng mắc cần chủ động báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân tỉnh để có biện pháp tháo gỡ kịp thời;

- Tham mưu giúp UBND tỉnh xây dựng cơ chế hỗ trợ thông tin khoa học công nghệ, sở hữu trí tuệ để các doanh nghiệp nhỏ và vừa có thể tiếp cận một cách có hiệu quả nguồn thông tin sáng chế phục vụ nhu cầu sản xuất và đổi mới công nghệ theo chương trình của Bộ Khoa học và Công nghệ;

3.2. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tiếp tục triển khai, thực hiện Quyết định số 2732/QĐ-UBND ngày 30/12/2010 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2011 – 2015; trong đó, trọng tâm là tạo điều kiện cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận và thực hiện;

3.3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ, Công Thương báo cáo UBND tỉnh bố trí nguồn vốn phù hợp với chiến lược phát triển khoa học và công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh; nghiên cứu đề xuất UBND tỉnh kiến nghị Bộ Tài chính ban hành văn bản thay thế Quyết định số 36/2007-BTC ngày 16/5/2007 về Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ theo hướng khuyến khích các doanh nghiệp nhỏ và vừa, các tổ chức, cá nhân thành lập Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ nhằm hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa nghiên cứu, ứng dụng và đổi mới công nghệ.

4. Phát triển nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, tập trung nâng cao hiệu lực quản trị cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

4.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Xây dựng đề án phát triển đội ngũ doanh nhân Hưng Yên đến năm 2020 theo Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 09/12/2011 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế theo Chương trình hành động số 795/CTr-UBND ngày 24/5/2012 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 09/12/2011 của Bộ Chính trị. Tiếp tục rà soát, đánh giá tình trạng hoạt động

năm và 5 năm để đảm bảo việc thực hiện Kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh và hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 05/2011/TTLT-BKHĐT-BTC ngày 31/3/2011 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính về trợ giúp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;

- Chỉ đạo Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp thuộc Sở tích cực thực hiện có hiệu quả hoạt động xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp nhằm góp phần thúc đẩy hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

4.2. Sở Lao Động – Thương binh và Xã hội

- Chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các sở, ngành liên quan rà soát và lồng ghép giải pháp tăng cường phát triển dạy nghề, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đổi mới và phát triển dạy nghề theo nhu cầu của thị trường lao động, đáp ứng yêu cầu mở rộng và phát triển doanh nghiệp.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về lao động đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

5. Cung cấp thông tin, xúc tiến mở rộng thị trường hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa

5.1. Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan xây dựng, vận hành, quản lý các cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị để hình thành hệ thống thông tin hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trong việc tìm hiểu cơ chế, chính sách, chuyên môn của các lĩnh vực và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

5.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Thực hiện quản lý theo hướng dẫn của Cục Quản lý đăng ký kinh doanh về sử dụng Hệ thống đăng ký kinh doanh quốc gia; trong đó, phát triển Cổng thông tin doanh nghiệp với vai trò đầu mối cung cấp thông tin, kiến thức trợ giúp cho mọi giai đoạn phát triển của doanh nghiệp; hình thành mạng lưới liên kết thông tin về trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa;

- Chủ trì, phối hợp với các sở ngành, liên quan tham mưu giúp UBND tỉnh về sự cần thiết tham gia, triển khai áp dụng đầu thầu qua mạng để khuyến khích và tạo điều kiện tiếp cận thông tin cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;

- Củng cố, chỉ đạo Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp thuộc Sở thực hiện tốt nhiệm vụ, công tác xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

5.3. Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ

và hỗ trợ đầu tư khu công nghiệp nâng cao hiệu quả hoạt động để đáp ứng tốt các nhu cầu về dịch vụ hỗ trợ trước, trong và sau đầu tư của các dự án trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

5.4. Sở Công Thương

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các sở, ngành liên quan, nghiên cứu, tham mưu giúp UBND tỉnh xây dựng, ban hành cơ chế khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chương trình xúc tiến thương mại quốc gia phù hợp với điều kiện của tỉnh theo quy định tại Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg ngày 15/11/2010 về việc ban hành xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia; ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện chương trình xúc tiến thương mại của tỉnh.

6. Xây dựng hệ thống tổ chức trợ giúp doanh nghiệp nhỏ và vừa

Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối trong Chương trình phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa; tham mưu, đề xuất, tăng cường năng lực, trình độ chuyên môn cho người làm công tác hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị định số 56/2009/NĐ-CP ngày 30/9/2009 của Chính phủ về trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa.

7. Quản lý thực hiện kế hoạch phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa

7.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Hàng năm, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tình hình hoạt động của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; qua đó tháo gỡ khó khăn và có giải pháp hỗ trợ kịp thời;

- Phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội thu hút các nguồn lực tài trợ, nhằm tạo điều kiện để doanh nghiệp nhỏ và vừa có thể tiếp cận, nghiên cứu các quy định, kiến thức pháp luật liên quan; trao đổi, học tập mô hình sản xuất và điều hành hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính lập dự toán kinh phí để đưa vào kế hoạch, dự toán ngân sách hàng năm và 5 năm đảm bảo thực hiện kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh; sử dụng nguồn vốn đúng mục tiêu trợ giúp doanh nghiệp nhỏ và vừa; thực hiện việc thanh, quyết toán theo đúng theo quy định của pháp luật.

7.2. Các sở, ngành liên quan phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư quản lý thực hiện kế hoạch phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ chương trình hành động này, các sở, ban, ngành, các cơ quan liên quan Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh xây dựng kế hoạch cụ thể sát với điều kiện của ngành, địa phương, đơn vị; trong đó quy định rõ từng mục tiêu, nhiệm vụ, thời gian và phân công cụ thể

...nghị quyết chương trình hành động, đảm bảo đúng nội dung, nhiệm vụ được giao. Trước ngày 25 tháng 3 hàng năm, các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố báo cáo tình hình thực hiện Chương trình hành động của mình về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp)./.
nhận

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ngành: KH&ĐT, TC, CT, LĐTB&XH, KH&CN;
- Ban Quản lý các KCN;
- Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh HY;
- Cục Thuế tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu VT, TH^D.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Minh Ngọc
Đặng Minh Ngọc